

Số: 9472 /GPMT-UBND

Long Thành, ngày 08 tháng 11 năm 2022

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Quyết định số 8390/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân huyện Long Thành về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban
nhân dân huyện Long Thành nhiệm kỳ 2021 - 2026;
Xét Văn bản số 02/GPMT-JS ngày 23 tháng 05 năm 2022 về việc đề nghị
cấp giấy phép môi trường của dự án “Nhà máy sản xuất, gia công yên đệm,
miếng lót từ mút xốp, plastic phục vụ ngành may mặc, giày dép với quy mô
16.000.000 sản phẩm/năm (tương đương 1.417 tấn sản phẩm/năm)” và Văn bản
số 01/2022-JSP/GPMT ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc giải trình chỉnh sửa, bổ
sung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án “Nhà máy sản xuất,
gia công yên đệm, miếng lót từ mút xốp, plastic phục vụ ngành may mặc, giày dép
với quy mô 16.000.000 sản phẩm/năm (tương đương 1.417 tấn sản phẩm/năm)”
của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jin Sung Press, các hồ sơ kèm theo;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
1947/TTr-TNMT ngày 16 tháng 9 năm 2022 và Báo cáo số 756/BC-TNMT ngày
25 tháng 10 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jin Sung Press, địa chỉ tại đường số 10, Khu Công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư “Nhà máy sản xuất, gia công yên đệm, miếng lót từ mút xốp, plastic phục vụ ngành may mặc, giày dép với quy mô 16.000.000 sản phẩm/năm (tương đương 1.417 tấn sản phẩm/năm)” tại đường số 10, Khu Công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên dự án đầu tư: “Nhà máy sản xuất, gia công yên đệm, miếng lót từ mút xốp, plastic phục vụ ngành may mặc, giày dép với quy mô 16.000.000 sản phẩm/năm (tương đương 1.417 tấn sản phẩm/năm)”.

1.2. Địa điểm hoạt động: Đường số 10, Khu Công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 04 năm 2018, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 24 tháng 03 năm 2021 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

1.4. Mã số thuế: 3603549243.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất, gia công yên đệm, miếng lót từ mút xốp, plastic phục vụ ngành may mặc, giày dép.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Phạm vi: Tại nhà xưởng cho thuê số 40 của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành tại thửa đất số 471, tờ bản đồ số 17, Khu Công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, diện tích thực hiện dự án 5.344,7m².

- Quy mô: Dự án đầu tư nhóm C (theo tiêu chí quy định của pháp luật về Đầu tư công).

- Công suất: Sản xuất, gia công yên đệm, miếng lót từ mút xốp, plastic phục vụ ngành may mặc, giày dép với quy mô 16.000.000 sản phẩm/năm (tương đương 1.417 tấn sản phẩm/năm).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jin Sung Press được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jin Sung Press có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành

các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý nước thải bảo đảm nước thải sau xử lý đạt giới hạn tiếp nhận của Khu Công nghiệp Long Thành; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: Từ ngày tháng năm 2022 đến ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo đề xuất của Chủ đầu tư.

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên - Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Jin Sung Press;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
- Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện (3 bản chính);
- Trang Thông tin điện tử huyện Long Thành;
- Ban Quản lý Các Khu Công nghiệp Đồng Nai;
- Công ty Cổ phần Sonadezi;
- Ủy ban nhân dân xã Tam An;
- Lưu: VT (PTN).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Thân

Phụ lục 1
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 9472/GPMT-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

Không thuộc đối tượng phải cấp phép đối với nước thải theo quy định tại Điều 39 Luật bảo vệ môi trường (do nước thải được thu gom và đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghiệp Long Thành, không xả ra môi trường).

Đã ký Hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải với Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành (chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu Công nghiệp Long Thành) và Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (đơn vị vận hành hệ thống xử lý nước thải Khu Công nghiệp Long Thành).

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải:

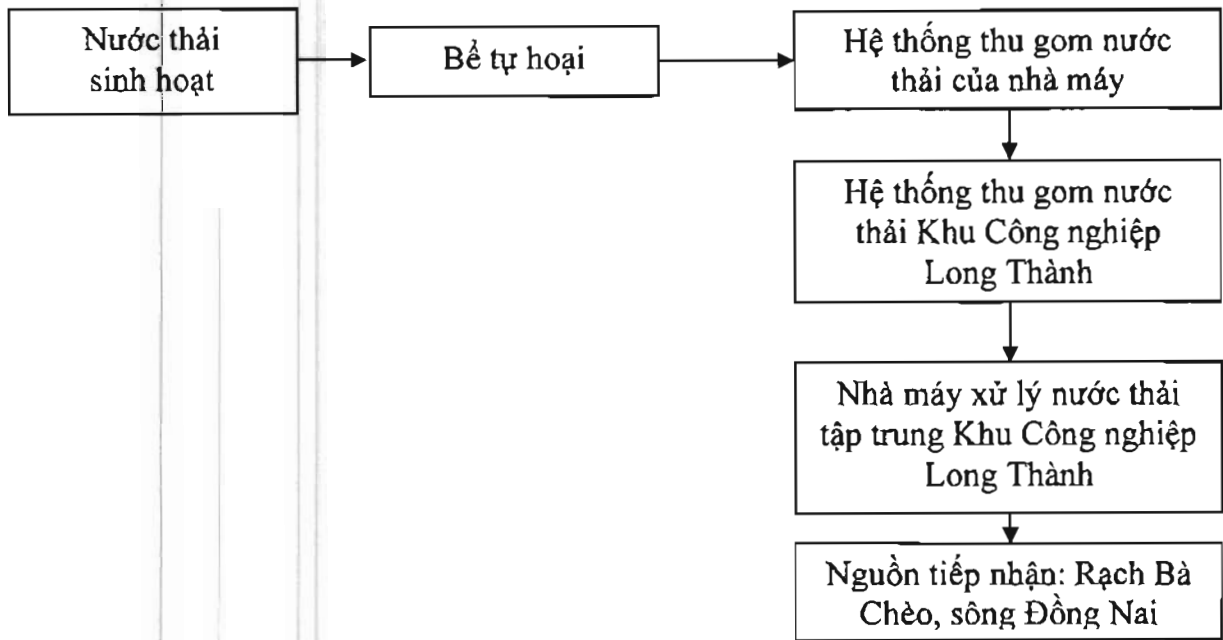
- Hệ thống thu gom, thoát nước thải của dự án được thiết kế tách riêng với hệ thống thu gom, thoát nước mưa.

- Nước thải sinh hoạt sau khi xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại được thu gom bằng hệ thống đường ống PVC có đường kính Ø168-220mm, hố ga có lưới lọc. Sau đó đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải chung của Khu Công nghiệp Long Thành tại 01 điểm trên đường số 10 và được dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghiệp để xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột A trước khi thải ra rạch Bà Chèo và nguồn tiếp nhận cuối cùng là sông Đồng Nai.

- Dự án không phát sinh nước thải sản xuất.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình xử lý:



- Công suất thiết kế: Dự án có tổng cộng 2 bể tự hoại 3 ngăn phục vụ cho việc xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt, cụ thể:

+ 01 bể tự hoại khu vực văn phòng, dung tích 9,15 m³/bể.

+ 01 bể tự hoại khu vực nhà vệ sinh công nhân, dung tích 9,15 m³.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục: Không thuộc đối tượng phải lắp đặt.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố đường ống cấp thoát nước, hệ thu gom nước thải: Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước, thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống dẫn đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn.

- Thu gom bùn thải tại các bể tự hoại đúng tần suất.

- Thường xuyên vệ sinh đường ống dẫn nước thải tránh tắc nghẽn, hạn chế phát sinh mùi hôi trong môi trường yếm khí.

- Kiểm tra, nhắc nhở, giáo dục ý thức làm việc của công nhân tại hệ thống không chế ô nhiễm để kịp thời phát hiện và ứng phó khi sự cố xảy ra.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm: Dự án không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm theo yêu cầu đầu nối, tiếp nhận nước thải của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu Công nghiệp Long Thành, không xả trực tiếp ra môi trường; Công khai, minh bạch các đường ống thu gom, thoát nước thải; Kiểm soát và

theo dõi chặt chẽ lưu lượng nước thải sau xử lý.

3.2. Thực hiện các công trình ứng phó sự cố môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản dưới Luật. Khi hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố, phải dừng toàn bộ các hoạt động có phát sinh nước thải của dự án cho đến khi khắc phục xong sự cố.

3.3. Đầu nối và vận hành mạng lưới thu gom, thoát nước mưa đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành dự án. Nghiêm cấm việc xả nước thải vào hệ thống thoát nước mưa.

3.4. Công ty chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thực hiện đầu nối nước thải về hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghiệp Long Thành để tiếp tục xử lý trước khi xả ra môi trường.



Phụ lục 2

BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 9472./GPMT-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn

- Tiếng ồn từ các phương tiện giao thông.
- Tiếng ồn, độ rung từ quá trình hoạt động của máy móc.

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn

- Tiếng ồn từ các phương tiện giao thông phân tán xung quanh dọc các tuyến đường vận chuyển ra vào dự án.
- Tiếng ồn, độ rung tại khu vực sản xuất: Tọa độ (408.391; 1.1195.472).

3. Tiếng ồn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, cụ thể như sau:

TT	Từ 6 giờ đến 21 giờ (dBA)	Từ 21 giờ đến 6 giờ (dBA)	Ghi chú
1	70	55	Khu vực thông thường

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn

+ Đối với tiếng ồn do các phương tiện giao thông:

- Trồng cây xanh, chiếm tối thiểu 20% tổng diện tích mặt bằng. Cây xanh có tác dụng che nắng, giảm bức xạ mặt trời, hút và giữ bụi, lọc sạch không khí, hút tiếng ồn và che chắn tiếng ồn. Mặt khác, nó còn tạo thẩm mỹ cảnh quan, tạo cảm giác êm dịu về màu sắc cho môi trường.

- Thường xuyên bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời các phương tiện giao thông phục vụ dự án.

- Kiểm tra độ mòn chi tiết và định kỳ cho dầu bôi trơn hoặc thay những chi tiết hư hỏng cho các phương tiện giao thông.

+ Đối với tiếng ồn và độ rung trong khu vực sản xuất:

- Cân chỉnh và bảo dưỡng các chi tiết truyền động của máy móc thiết bị;



- Lắp đặt các đệm cao su cho máy móc thiết bị, nền móng nhà xưởng phải được gia cố vững chắc trong quá trình xây dựng;

- Trang bị nút tai chống ồn và các phương tiện bảo hộ lao động cần thiết cho công nhân làm việc ở khu vực sản xuất và có kế hoạch kiểm tra thường xuyên và theo dõi chặt chẽ việc sử dụng các phương tiện bảo hộ lao động của công nhân;

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho công nhân;

- Bố trí luân phiên nhóm công nhân làm việc tại khu vực có mức ồn cao.

- Trồng cây xanh, thảm cỏ đạt tỷ lệ trên 20% tổng diện tích đất sử dụng để tạo mỹ quan cho công ty cũng như điều hòa các yếu tố vi khí hậu, hạn chế ô nhiễm môi trường.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

2.1. Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Mục A Phụ lục này.

2.2. Định kỳ bảo dưỡng, hiệu chuẩn đối với các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.

2.3. Kiểm tra độ mòn chi tiết và thường xuyên bôi trơn máy móc hoặc thay thế các thiết bị hư hỏng.



Phụ lục 3
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ
SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 947.2.../GPMT-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

STT	Tên chất thải	Trạng thái	Mã chất thải rắn nguy hại	Phân loại	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	NH	24
2	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	Lỏng	17 02 03	NH	900
3	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau nhiễm TPNH	Rắn	18 02 01	KS	240
4	Bao bì mềm thải (đã chứa chất khi thải ra là CTNH)	Rắn	18 01 01	KS	40
5	Bao bì nhựa thải (đã chứa chất khi thải ra là CTNH)	Rắn	18 01 03	KS	60
Tổng					1.264

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:

TT	Tên chất thải	Số lượng phát sinh (kg/năm)
1	Vụn xốp, vụn bao bì	8.400
2	Giấy carton, giấy vụn	120
3	Phế liệu nhựa, sắt, thép,...	360
	Tổng cộng	8.880

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất thải rắn sinh hoạt	19.718,4

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/năm)
	Tổng cộng	19.718,4

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: thùng nhựa chuyên dụng.

2.1.2. Kho lưu chứa trong nhà:

- Diện tích kho lưu chứa trong nhà: 9 m²

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa trong nhà: Nền bê tông, vách ngăn bằng lưới thép, gờ chống tràn và gắn biển cảnh báo “Khu vực chứa chất thải nguy hại”.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: Chứa bên trong kho.

2.2.2. Kho lưu chứa trong nhà:

- Diện tích kho lưu chứa trong nhà: 21 m².

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa trong nhà: Vách tôn, mái lợp tôn, nền bê tông.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.3.1. Thiết bị lưu chứa: 03 thùng nhựa chuyên dụng có nắp đậy, dung tích 240 lít/thùng.

2.3.2. Khu vực lưu chứa tập trung: 4 m².

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG

- Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Có biện pháp kiểm soát, thu gom chất thải lỏng rò rỉ tại khu vực lưu giữ chất thải.

- Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại phải trang bị các dụng cụ, thiết bị, vật liệu sau: có đầy đủ thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; có vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi, đổ tràn chất thải nguy hại ở thể lỏng; có dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa phù hợp với loại chất thải



nguy hại được lưu giữ theo tiêu chuẩn Việt Nam về dấu hiệu cảnh báo liên quan đến chất thải nguy hại và có kích thước tối thiểu 30 cm mỗi chiều.

- Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép này.





Phụ lục 4

CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 2412./GPMT-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành)

1. Hoạt động đúng ngành đã đăng ký thực hiện dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 5462971816 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp, chứng nhận lần đầu ngày ngày 23 tháng 4 năm 2021, chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 16 tháng 5 năm 2022.
2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình đối với các công trình bảo vệ môi trường nêu trong Giấy phép này, đảm bảo các loại chất thải phát sinh phải được xử lý theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
3. Công khai, minh bạch vị trí đầu nối nước mưa, nước thải vào hệ thống thu gom nước mưa, nước thải của Khu công nghiệp Long Thành.
4. Chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của dự án theo quy định.
5. Thực hiện các công trình ứng phó sự cố môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản dưới Luật có liên quan.
6. Trồng và chăm sóc cây xanh đảm bảo tỷ lệ diện tích cây xanh nhằm tạo cảnh quan, cải thiện điều kiện vi khí hậu và đảm bảo tỷ lệ theo quy định.
7. Có kế hoạch tổ chức thực hiện về nhân lực, kinh phí, trang thiết bị, phương án đảm bảo phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường khi có sự cố xảy ra trong quá trình hoạt động của dự án; đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh môi trường; có bộ phận chuyên môn đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường; thực hiện quy định pháp luật về an toàn phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và các quy định pháp luật có liên quan khác trong quá trình hoạt động của dự án.
8. Thiết lập mô hình quản lý và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của cơ sở được duy trì, vận hành hiệu quả.
9. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, an toàn hóa chất, tiếng ồn, độ rung và các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện cơ sở theo các quy định của pháp luật hiện hành.
10. Trong quá trình hoạt động nếu cơ sở có xảy ra sự cố môi trường, phải chủ động thực hiện mọi biện pháp xử lý, khắc phục và báo cáo kịp thời đến Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành, Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan.
11. Thực hiện các biện pháp giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn hóa chất, phòng chống cháy, nổ đối với cán bộ, công nhân viên làm việc cho dự án.
12. Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định liên quan có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy chuẩn, quy định mới./.